

# NHỮNG GIÁ TRỊ TIÊU BIỂU CỦA NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ TRÊN ĐỒ ĐỒNG THỜI NGUYỄN TẠI HUẾ

PHAN LÊ CHUNG

Email: plchung@hueuni.edu.vn

Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế

## TYPICAL VALUES OF DECORATION ART ON THE MAP AT THE SAME TIME NGUYEN IN HUE

### TÓM TẮT ↔ ABSTRACT

Nghệ thuật trang trí trên đồ đồng thời Nguyễn mang nhiều giá trị văn hoá, lịch sử, thẩm mỹ với lối tư duy hình tượng đa chiều, đa lớp ý nghĩa. Điều này đã cho thấy mỗi tổng hoà các giá trị, trong đó giá trị thẩm mỹ là một trong những điểm nhấn nổi bật. Sự đóng góp của nghệ thuật trang trí trên đồ đồng thời Nguyễn góp phần trong việc gìn giữ, bảo tồn các giá trị văn hoá nghệ thuật dân tộc. Cùng với đó là giá trị biểu cảm trên đồ đồng và chất cảm đến từ đặc tính bề mặt chất liệu cũng góp phần tôn lên những giá trị của nghệ thuật trang trí. Nghệ thuật trang trí trên đồ đồng thời Nguyễn tại Huế đã cho thấy bề dày văn hoá nghệ thuật, thông qua việc nghiên cứu đề cảm nhận được sự khéo léo và tinh thần sáng tạo tuyệt vời của các lớp nghệ nhân. Đây chính là một trong những yếu tố khẳng định vị trí của nghệ thuật trang trí đồ đồng thời Nguyễn trên bình diện chung của nghệ thuật đồ đồng Việt Nam.

**Từ khóa:** Nghệ thuật, đồ đồng, giá trị, thời Nguyễn

The decorative art on bronze objects in the Nguyen Dynasty contains many cultural, historical and aesthetic values with multi-dimensional and multi-layered symbol. This has shown the synthesis of values, in which aesthetic value is one of the outstanding points. The decorative art on bronze objects in the Nguyen Dynasty take an important role in preserving and conserving national artistic and cultural values. Besides this, the expressive value on bronze and the emotiveness from the surface of the material also enhance the values of the decorative art. The Nguyen Dynasty's decorative art on bronze objects in Hue has shown the richness of art and culture. Through the study we can see and feel the great ingenuity and creative spirit of the artisan classes. This is one of the factors affirming the position of the Nguyen dynasty's decorative art on bronze objects in the general of Vietnamese bronze art.

**Keywords:** Art, Bronze, Value, Nguyen Dynasty

## 1. Giá trị văn hoá

Những di vật đồ đồng thời vua Minh Mạng tại Huế là những công trình tiếp nối những giá trị về văn hoá, được xem là một trong những thời hưng thịnh nhất trong lịch sử triều đại các vua Nguyễn. Rất nhiều quy định, thể chế, công trình nghệ thuật được hình thành và ra đời, trong đó có hai công trình được xếp vào hạng bảo vật quốc gia của Việt Nam là: Cửu Đỉnh và Cửu vị thần công. Những di vật đồ đồng ở Huế đã ghi dấu ấn về văn hoá trong đó là sự kết hợp của các yếu tố dân gian và yếu tố cung đình. Những di vật đồ đồng giai đoạn này mang đậm dấu ấn tạo hình của Đàng Ngoài giao thoa với văn hoá Đàng Trong. Sự khan hiếm về chất liệu đồng dưới thời các chúa Nguyễn thường xuyên diễn ra các cuộc chiến tranh kéo dài từ Đàng Ngoài cho đến Đàng Trong. Nghệ thuật trang trí trên đồ đồng thời Nguyễn ở Huế phản ánh những giá trị văn hoá và bối cảnh thực tại qua các đồ án trang trí, kiểu thức hoa văn trang trí trên từng di vật, nhóm di vật. Những di vật đồ đồng của thời kỳ này được phân định các thời kỳ cụ thể thông qua các lạc khoản trên các di vật cùng với hệ thống hoa văn trang trí. Bên cạnh đó, những di vật đồ đồng của thời kỳ này cũng là minh chứng cho sự phát triển của thời kỳ đúc đồng, cơ sở để đánh giá kỹ thuật đúc và trang trí trên đồ đồng thời kỳ bấy giờ.



Hình 1. Biểu tượng con cò bắt cá trên vạc đồng thời các chúa Nguyễn

Nghệ thuật trang trí trên đồ đồng ở Huế đã phản ánh những giá trị về văn hoá thông qua sự tiếp nối các hình tượng từ những lối tạo hình đã gặp ở Đàng Ngoài như cách phân chia ô học ở một số chùa và đình làng phía Bắc thế kỷ XVII, XVIII cho đến phong cách nghệ thuật trang trí của thời kỳ này. Sự tương tác bởi các yếu tố Chămpa bản địa như lối phân chia bố cục trang trí theo dạng ô, hoa văn phát triển theo hình chuỗi hoa dây khá đặc trưng, ngoài ra còn ảnh hưởng các yếu tố phương Tây như các đăng ten, cu ron trang trí. Giá trị của đồ đồng không chỉ mang tính bền vững về kết cấu của vật lý mà còn mang ý nghĩa về mặt tâm linh, đây là chất liệu thiêng bởi từ xưa con người đã xem các chất liệu như đồng, đá gắn liền với sức mạnh của thần linh. Các giá trị của đồ đồng cũng bao hàm và hội tụ những sức mạnh cho

những lời cầu khẩn của con người đến với thần linh. Cũng chính vì vậy mà nghề đúc đồng đã góp phần định hình cho sự xuất hiện của các thể loại đồ đồng trong dân gian và có sự điều phối của triều đình cùng sự tác động của các yếu tố về thể chế chính trị, tôn giáo, đặc điểm vùng miền và thực tiễn nhu cầu xã hội. Những di vật đồ đồng còn lưu giữ tại Huế là những công trình mang tính chất biểu tượng, có giá trị nghệ thuật cao, là sản phẩm được thực hiện bởi các người nghệ nhân giỏi được các chúa và vua Nguyễn quy tụ về kinh đô để thực hiện, do là những sản phẩm phục vụ cho nhu cầu của cung đình vì vậy những công trình này được chú trọng đầu tư rất quy chuẩn trong các khâu thực hiện khuôn đúc cho đến chất lượng của vật liệu. Vì vậy, trải qua một thời gian dài những di vật đồ đồng của thời kỳ này vẫn được giữ được những nét đẹp của bề mặt cũng như kết cấu của các chi tiết.

## 2. Giá trị lịch sử

Nghề đúc đồng Việt Nam đã có truyền thống rất lâu đời, khi nền văn minh Đông Sơn phát triển mạnh mẽ ở khu vực Sông Hồng, Sông Mã rồi di chuyển dần xuống miền Nam theo bước chân của cư dân lạc Việt. Ở thời kỳ sơ khai này, mọi thứ đều rất thô sơ với các đặc tính làng mới và di chuyển nhiều nên các làng có quy mô nhỏ. Sau thời kỳ Bắc thuộc, những trung tâm đúc đồng xuất hiện nhiều và quy tụ quanh khu vực Sông Hồng như Cầu Nôm, Đại Bái ở Bắc Ninh, Trung tâm Ngũ Xã ở Thăng Long. Một số làng nghề đúc đồng nhỏ ở khu vực Đàng Trong thời kỳ bấy giờ như: phường Đúc (Huế), Phước Kiều (Quảng Nam), Bích Liên (Quảng Ngãi)... trong đó phường Đúc ở Huế là nơi phát triển nhất.

Dựa theo quá trình diễn tiến của lịch sử phong kiến Việt Nam, cho thấy do nhu cầu cung cấp những sản phẩm, vật dụng phục vụ cho cung đình và tôn giáo, nên có nhiều “Làng đúc đồng” đã hình thành hiển nhiên bên cạnh các cơ quan quyền lực của chế độ phong kiến đương thời: sản xuất ở gần để dễ kiểm soát (như đúc súng - đúc tiền) hoặc để người đặt hàng dễ dàng trong việc yêu cầu người thợ làm theo ý mình. Dẫn chứng trường hợp phường đúc Ngũ Xã đã hình thành gần kinh đô nhà Hậu Lê (Vua Lê Thánh Tông đã điều động một số thợ làng Đại Bái (Tổng Đê Kiều, huyện Thuận Thành, xứ Kinh Bắc) về Thăng Long đúc tiền và vật dụng cho hoàng cung tại khu vực Hồ Trúc Bạch. Lịch sử hình thành về nghệ thuật đồ đồng xứ Đàng Trong cũng được hình thành trong quá trình chúa Nguyễn Hoàng mở cõi về phía Nam, kéo theo nhiều đợt di dân vào phía Nam, hình thành nên nhiều làng nghề nổi tiếng, trong đó có nghề đúc đồng. Sự tiếp cận với văn hoá Chămpa bản địa cũng có ít nhiều xung đột tạo nên những tập tục văn hoá mới dung hoà giữa vùng bản địa. Với chính sách an dân trị quốc các chúa Nguyễn rất xem trọng sự ổn định về xã hội bởi bối cảnh xã hội trong thời kỳ đầu

khá phức tạp. Sự ảnh hưởng của tinh thần Phật giáo được xây dựng từ nền tảng chúa Nguyễn Hoàng, đây là một trong hai khoảng thời gian tinh thần tôn giáo hoà hợp với tinh thần chung của dân tộc như thời Lý - Trần. Trong thời kỳ này, nhà nước đã bảo trợ cho Phật giáo và xem đây như là một hệ tư tưởng chính thống đóng vai trò chủ đạo trong định hướng phát triển, cũng chính vì vậy mà trong thời kỳ này rất nhiều công trình của Phật giáo được tập trung đầu tư xây dựng, chùa được xây dựng với mật độ dày đặc như thời kỳ này. Chùa Hoàng Giác (1721), chùa Sùng Hoá (1602), chùa Thiên Mục (1601), chùa Thuyền Tôn...

Việc hình thành các làng nghề thực hiện nhiều công trình về đồ đồng như: bộ 11 vạc đồng, đại hồng chung chùa Thiên Mục, khánh đồng, các chuông làng, ở chùa ở thời các chúa Nguyễn, hay những công trình Cửu Đỉnh, Cửu vị thần công ở thời các vua Nguyễn. Nghệ thuật trang trí trên các di vật đồ đồng có một bề dày lịch sử gắn liền với nhiều sự kiện quan trọng của đất nước. Những bộ di vật đồ đồng được thực hiện trong suốt chiều dài từ thời các chúa và vua Nguyễn đã để lại những giá trị lớn về lịch sử.



Hình 2. Sự tinh xảo trong các mảng trang trí trên Cửu đỉnh (thời vua Minh Mạng)

### 3. Giá trị thẩm mỹ

Giá trị thẩm mỹ trên các di vật đồ đồng tại Huế là sự đúc rút từ tổ hợp các yếu tố trang trí thông qua chủ đề, hình mảng, bố cục, đường nét, không gian. Là sự kế thừa các giá trị truyền thống từ Đàng Ngoài với các nét trang trí của thời Hậu Lê và xa hơn là thời Lý, Trần... Bởi vậy, trọng trang trí của đồ đồng ở Huế, đặc biệt là thời kỳ đầu như những chiếc chuông, chiếc vạc hay những khẩu thần công cho thấy được những lối trang trí khối chắc khoẻ, giản lược chi tiết, không gian nông, hình ảnh trang trí mây mũi mác kéo dài bố cục qua hai bên hay sự bố trí theo các dạng ô học theo sự phân chia các đồ án trang trí cho thấy trong một số ngôi chùa phía Bắc. Bên cạnh đó là sự kết hợp giao thoa văn hoá và kỹ thuật của các nước phương Tây đã làm cho nghệ thuật trang trí trên các di vật đồ đồng thời các chúa và vua Nguyễn phát triển ở những giá trị mới, trong đó phát triển về các yếu tố thẩm mỹ và

ngôn ngữ trang trí. Giá trị thẩm mỹ của nghệ thuật trang trí trên đồ đồng ở Huế còn là sự kết của những yếu tố nền tảng cơ bản (basic) và sự dung hợp (fusion) của các yếu tố văn hoá. Nhà nghiên cứu Nguyễn Hữu Thông trong quá trình nghiên cứu về mỹ thuật Nguyễn cũng đánh giá các giá trị về trang trí của thời kỳ này có sự kế thừa từ các Đàng Ngoài nhưng có sự chọn lọc chứ không rập khuôn nguyên bản. Điều này cho thấy mỹ thuật Nguyễn đã có sự chắt lọc các giá trị tinh hoa để đưa vào các đồ án trang trí, bởi vậy trong các đề tài, motif trang trí trên đồ đồng ở Huế chứa đựng các yếu tố thẩm mỹ, văn hoá và những giá trị kế thừa. Chính những yếu tố truyền thống làm bệ đỡ nên trong những công trình đồ đồng ở Huế luôn song hành các ý nghĩa của bản chất gốc và ý nghĩa của sự tiếp biến về bề mặt văn hoá. Chính điều này đã làm cho nghệ thuật đồ đồng thời kỳ này có sự gắn gũi và giao hoà các yếu tố với nhau. Đối với những công trình đồ đồng liên quan đến triều đình và tín ngưỡng tôn giáo thì các yếu tố này càng được chọn lọc kỹ hơn bởi đây là những công trình đại diện cho một quốc gia, đại diện cho một cộng đồng tín ngưỡng tôn giáo, của tính dân gian kết hợp với các yếu tố cung đình.

Trong các hình tượng nghệ thuật trên đồ đồng ở Huế, việc gắn với tư duy nông nghiệp và ngưỡng vọng về một sự hài hoà của thiên nhiên, cầu mong mưa thuận gió hoà, chính vì vậy cho thấy được nhiều yếu tố về thiên nhiên như trên cửu đỉnh, vạc, khánh đồng... Hình tượng nghệ thuật hoá trên những con vật có trong đời thực cũng tạo nên những hình tượng nghệ thuật khá sinh động. Những giá trị thẩm mỹ bắt nguồn từ sự kết tinh các hoa văn thông qua sự phát triển các yếu tố gắn với tự nhiên. Bố cục trang trí không đóng khuôn một cách cứng nhắc mà có sự linh hoạt trong sắp xếp các chi tiết chính phụ, phần nào đạt đến những giá trị thẩm mỹ trên nền tảng văn hoá và trang trí.

Giá trị thẩm mỹ còn được tạo ra bởi sự tổng các giá trị về nét, hình mảng, tỉ lệ vàng (Golden Section). Trang trí trên các di vật đồ đồng ở đây cũng mang nhiều yếu tố chọn lọc và sắp xếp rất hợp lý thông qua cách thức phân chia bố cục trên các di vật đồ đồng. Ở bộ Cửu Đỉnh cũng thấy được sự phân tầng của các lớp hình tượng trang trí thành 3 tầng, hình tượng trang trí cũng được giản lược những chi tiết chính nhằm khái quát những địa danh, động vật, thực vật đặc trưng của từng vùng miền. Hình tượng mây mũi mác kéo dài mang đến cảm giác yên bình, chậm rãi trên các chuông và khánh. Hình tượng những con vật có trong dân gian tưởng chừng như ít được sử dụng như hình ảnh con lợn rừng, chim én, con cò trên những chiếc vạc đồng đã cho thấy sự quan sát tinh tế, đồng thời cho thấy được các yếu tố thẩm mỹ dân gian pha cung đình được thể hiện rất tinh tế trong các bộ đề tài trang trí.

Những đề tài mang tính chất rộng lớn về đất trời như hình tượng: Nhị thập bát tú trên khánh đồng ở chùa Thiên Mụ, hình tượng mây, mưa, gió... trên Cửu Đỉnh hay các hình tượng về âm dương trên các chuông đồng cũng đã cho thấy những nhận định về quan điểm thị giác đương thời. Sự tính toán và phân bố các hình tượng trang trí trong cùng một chủ thể và kỹ thuật đúc, chạm đã cho thấy sự khéo léo và tài năng của các nghệ nhân đúc đồng thời kỳ này.

Những giá trị thẩm mỹ và hình tượng trang trí trên các di vật đồ đồng ở Huế đã cho thấy sự cảm nhận bằng hiệu quả thị giác qua cách thức trang trí, chọn lựa bố cục và hình tượng trang trí. Những con vật trong bộ tứ linh ngoài con rùa là có thật thì những con vật khác cũng được hình thành trên cơ sở là những con vật hư cấu. Sự phát triển của Nho giáo ở thời kỳ các vua Nguyễn cũng làm cho việc xây dựng những con vật mang tính chất biểu tượng cho các bậc đế vương hoặc hoàng hậu như rồng, phụng cũng mang tính chất đặc biệt hơn, đặc tả kỹ hơn. Điều này cũng được biểu hiện rõ nét hơn, khi mà những con rồng trên các trụ chính bằng đồng (hai trụ ở giữa) của các phường môn được thể hiện đặc tả chi tiết đầu rồng bằng khối cao phù điêu, phần thân cũng được thể hiện đặc tả chi tiết.

Biểu tượng trang trí xuất phát từ những yếu tố bắt nguồn từ hiện thực của đời sống dân gian ở thời kỳ đầu Nguyễn sau đó được chuẩn hoá theo sự phát triển của Nho giáo để trở thành các bộ đề tài quy chuẩn như: các bộ tứ thời, tứ linh, bát bửu, bát quả... ở thời kỳ các vua Nguyễn. Đây chính là sự hội tụ và kết tinh qua một thời gian dài và trở thành một đặc điểm nhận diện đối với nghệ thuật của thời kỳ này. Xuất phát từ các yếu tố nguồn gốc đó với đặc tính của cư dân lúa nước phụ thuộc vào thời tiết, vào thiên nhiên vì vậy mà ước vọng về một sự che chở của thần linh, mong cầu mưa thuận gió hoà đều được thể hiện rõ ở trong trang trí của người Việt. Hình ảnh con rồng trong dân gian cũng là hình ảnh mang tính ẩn dụ của hình tượng mây mưa, nguồn nước. Con phụng là biểu tượng ẩn dụ cho sự xuất hiện của thánh nhân, con Long mã (một dạng biến thể của con Lân) với hình ảnh đại diện cho trục tung hoành của đất trời.

Hình tượng rồng của thời kỳ các vua Nguyễn trong những tư thế chiếm lĩnh không gian, phân đầu cũng được trang trí hình ở góc cao. Sự ẩn hiện trong không gian tạo nên một không gian vừa thực vừa ảo tạo nên một sự bí ẩn trong những kiểu thức đề tài cá hoá rồng, long vân khế hội, lưỡng long châu nhật... Đó là sự kết hợp giữa khối thấp phù điêu trên bề mặt các hoa văn trên bề mặt vạc và khối cao phù điêu trên quai súng thần công, trên những chiếc quai của vạc đồng qua kiểu thức trang trí “cá hoá rồng” (chỉ ở nhóm vạc tám quai), phần đuôi cá được thể hiện bằng những nét chạm lõm ở trên thân vạc và tiếp biến là phần quai vạc được trang trí bởi những con rồng nhỏ bằng khối tròn

nổi ra khỏi không gian bề mặt thân vạc. Bên cạnh đó, còn thấy rõ trên những chiếc quai chuông đồng được trang trí bởi các con giao, con mãng, con rồng qua các thời kỳ từ chúa đến vua Nguyễn. Trang trí rồng trên những quai chuông này được thể hiện theo hình thức dạng tượng tròn, phần đầu được mô tả chi tiết khá kỹ, hay trên những cột phường môn bằng đồng được trang trí theo lối “long ân vân” rất sống động, phần thân được trang trí theo lối phù điêu, riêng phần đầu được tạo bởi khối tròn nổi bật lên trên thân cột đã cho thấy sự kết hợp rất uyển chuyển và mềm mại, sự cảm nhận rõ hơn khi khảo sát những phường môn bằng đồng này được dựng ở trước điện Thái Hoà, lăng vua Minh Mạng, lăng vua Thiệu Trị. Sự kết nối và chuyển tiếp giữa không gian cạn và không gian sâu trên cùng một di vật đã tạo nên một ngôn ngữ trang trí tổng hợp, có sự dung hợp và bổ sung các yếu tố thị giác cho nhau. Chính những yếu tố này đã làm cho nghệ thuật trang trí trên đồ đồng ở Huế trở nên phong phú và đa dạng hơn. Điều này cũng cho thấy sự tính toán tỉ mỉ và chính xác trong các khâu làm khuôn đúc, kỹ năng xử lý các khối cao thấp, lối lõm của các nghệ nhân đúc đồng.

#### 4. Giá trị biểu cảm chất liệu

Là một trong những chất liệu quý hiếm, chất liệu đồng được triều đình quản lý khá chặt chẽ. Những giao dịch mua bán chất liệu này đều thông qua sự kiểm soát của triều đình. Việc mua bán cá nhân nguyên liệu đồng được xem là phạm pháp. Chính vì sự khan hiếm về chất liệu này nên việc chọn lựa sử dụng chất liệu đồng chỉ tập trung cho các công trình trọng điểm của triều đình hoặc một số công trình phục vụ tín ngưỡng cộng đồng. Kỹ thuật đúc đồng ở Huế kế thừa từ Đàng Ngoài thông qua các nhóm thợ theo chân chúa vào Nam, bên cạnh đó là sự du nhập kỹ thuật phương Tây qua các hoạt động giao thương, truyền giáo đường biển thời các chúa Nguyễn. Trong nghệ thuật trang trí thời các chúa và vua Nguyễn, chất liệu đồng xuất hiện ở những nơi quan trọng và thực hiện ở những công trình trọng điểm gắn với sự hiện diện triều đình và vua chúa. Trong quá trình khảo sát tại các công trình thuộc quần thể di tích Cố đô Huế, có khá nhiều phường môn trong trang trí kiến trúc Huế nhưng phần lớn được làm bằng đá hoặc nề đắp nổi, chỉ những công trình mang tính chất thể hiện biểu trưng quyền lực của triều đình như trước điện Thái Hoà, hay lối dẫn vào phần mộ vua Minh Mạng, Thiệu Trị mới được thực hiện bằng chất liệu đồng.

Những motif trang trí trên đồ đồng ở Huế được chọn lọc rất kỹ, các bộ đề tài mang tính chất rộng lớn như vũ trụ, trời đất và mặt trăng, các vì tinh tú, các con vật linh, các biểu tượng mang tính ngưỡng vọng của con người về một sự mong cầu mưa thuận gió hoà, đất nước thái bình... Bên cạnh đó, chất liệu đồng có bề mặt láng bóng đã làm tăng nét tương phản và biểu

hình của các chi tiết của các khối và hoa văn đi kèm. Phần lớn các di vật đồ đồng liên quan đến cung đình đều được đặt ở không gian ngoại thất, chính vì vậy sự tương tác của ánh sáng tự nhiên được xem là nguồn sáng chủ đạo để tạo khối. Màu sắc vàng đồng của bề mặt chất liệu cũng đóng một vai trò nhất định tạo nên một gam màu ấm áp và trầm tĩnh phù hợp với bối cảnh không gian xung quanh. Màu tự thân của chất liệu đồng với sự cộng hưởng của ánh sáng đã tạo nên những nét rung cảm của sự biểu hình, từ khối động của các không gian cận đến lớp không gian sâu, từ không gian cục bộ cho đến không gian tổng thể của di vật đồ đồng.

Thay lời kết: Quá trình nghiên cứu cho thấy nghệ thuật trang trí trên các di vật đồ đồng thời Nguyễn tại Huế là một nhánh của dòng chảy nghệ thuật trang trí Huế. Đây là một khía cạnh nghiên cứu mới kế thừa nền tảng các giá trị văn hoá nghệ thuật dân tộc trong tinh thần giao thoa và tiếp biến văn hoá giữa các thời kỳ. Nghệ thuật trang trí trên các di vật đồ đồng ở Huế phong phú về hình tượng với đặc trưng ngôn ngữ trang trí của chất liệu, đó là dòng chảy tiếp nối các giá trị văn hoá mỹ thuật dân tộc, tạo nên phong cách trang trí trên chất liệu đồng. Những giá trị này có một mối liên hệ mật thiết cộng sinh tạo ra các giá trị hiện hữu và những giá trị vô hình thông qua quá trình giao lưu và tiếp biến văn hoá. Đây cũng chính là những yếu tố luận giải cho những giá trị đạt được thông qua nghệ thuật trang trí của các di vật đồ đồng thời Nguyễn ở Huế.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Võ Hương An (2012)**, *Từ điển Nhà Nguyễn*, Nxb. Nam Việt, Mỹ.
2. **Phan Thuận An (2000)**, *Kiến trúc cổ đô Huế*, Nxb. Thuận Hoá, Huế.
3. **Trần Lâm Biên (2001)**, *Trang trí trong mỹ thuật truyền thống của người Việt*, Nxb. Văn hoá Dân tộc, Hà Nội.
4. **L. Cadière (1998)**, “Các mô-típ mỹ thuật An Nam”, *B.A.V.H (Những người bạn cổ đô Huế 1919, tập VI)*, Nxb. Thuận Hoá, Huế.
5. **Phan Thanh Hải (2007)**, “Những cổ vật bằng đồng của Huế”, *Tạp chí Huế Xưa và Nay*, số 81, tr.30,37.
6. **Phan Thanh Hải (2005)**, “Đình, vạc đồng thời Nguyễn”, *Tạp chí Mỹ thuật*, số 134-80, tr.17.
7. **Vĩnh Phối (2000)**, *Nghệ thuật trang trí Huế*, **Đề tài Nghiên cứu khoa học cấp Bộ mã số B98.11.11**, Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế.
8. **Chu Quang Trứ (2000)**, *Văn hoá Mỹ thuật Huế*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
9. **Nguyễn Hữu Thông (2014)**, *Mỹ thuật thời chúa Nguyễn, Dẫn liệu từ di sản làng mộ*, Nxb. Thuận Hoá, Huế.
10. **Nguyễn Hữu Thông (2001)**, *Mỹ thuật Huế nhìn từ góc độ ý nghĩa và biểu tượng trang trí*, Nxb. Thuận Hoá, Huế.